

Số: 480/BC-UBND

Tuy Phước, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết đơn của các hộ dân bị ảnh hưởng dự án: Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đi qua địa bàn huyện

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc giải quyết đơn của các hộ dân liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (BT, GPMB) dự án: Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đi qua địa bàn huyện Tuy Phước. Qua kiểm tra, rà soát; UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả giải quyết như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Vũ ở thôn Bình An 1, xã Phước Thành: Theo chỉ đạo tại Văn bản số 353/PC-BTCD ngày 05/9/2023 của Ban Tiếp công dân tỉnh.

a) Nội dung đơn: *Hộ cho rằng giá BT về đất, nhà cửa, VKT thấp, giá thu tiền sử dụng đất TĐC cao; đề nghị hỗ trợ thêm phần thất nghiệp và sản xuất kinh doanh; đề nghị tính toán đối với phần đất ngoài sổ đỏ và tài sản trên phần đất của UBND xã quản lý mà hộ cho rằng mua lại của các hộ dân xung quanh.*

b) Kết quả giải quyết:

Vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 1524/UBND-NC ngày 28/9/2023 và Hội đồng BT, GPMB huyện có Văn bản số 269/CV-GPMB ngày 22/11/2023 về việc trả lời nội dung đơn của ông Nguyễn Văn Vũ, với nội dung như sau:

- Về giá đất bồi thường: Hộ ông Nguyễn Văn Vũ thuộc khu dân cư Vườn Táo, đường có lộ giới 6m, giá có đất ở cụ thể để phục vụ BT, GPMB phê duyệt là 6.000.000 đồng/m² đã tính toán theo quy định nên việc ông Vũ cho rằng giá bồi thường thấp là không có cơ sở xem xét giải quyết; hiện nay đa số các hộ dân bị thu hồi đất tại khu vực này đã nhận tiền bồi thường và giao mặt bằng.

- Hộ ông Nguyễn Văn Vũ nêu giá thu tiền sử dụng đất tái định cư cao: Ông Vũ được bố trí tái định cư tại vị trí xóm 1, thôn Bình An 2 (đối diện Công ty Thắng Lợi) nhưng ông Vũ chưa bóc xăm đất tái định cư; về giá đất thu tiền sử dụng đất tái định cư, căn cứ theo Quyết định số 7328/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND huyện như sau:

+ Các lô thuộc khu: NO-01 và NO-03 quay mặt đường ĐD01; NO-02 và NO-04 quay mặt đường ĐN02 giá đất ở cụ thể thu tiền sử dụng đất phê duyệt là 5.000.000 đồng/m².

+ Các lô còn lại giá đất ở cụ thể thu tiền sử dụng đất phê duyệt là 4.000.000đồng/m².

Do đó, việc ông Nguyễn Văn Vũ cho rằng giá đất thu tiền sử dụng đất tái định cư cao là không có cơ sở.

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ thấp: Theo kết quả kiểm tra các công trình, vật kiến trúc bị thiệt hại đã kiểm kê được ông Vũ xác nhận, Hội đồng bồi thường, GPMB dự án đã tính toán theo quy định, nên việc hộ cho rằng giá trị bồi thường thấp là không có cơ sở xem xét giải quyết. Về tài sản ông Vũ nêu thiếu, Hội đồng bồi thường, GPMB đã kiểm kê và lập phương án bổ sung xong.

- Tính toán bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản trên đất nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

+ Đối với phần diện tích đất nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Về diện tích đất 50,2 m² nằm tại 02 thửa đất trên đã được UBND xã Phước Thành xác nhận tại Văn bản số 119/UBND-ĐC ngày 09/11/2023 là lấn chiếm đất hành lang giao thông do nhà nước quản lý, thời điểm lấn chiếm sau ngày 01/7/2014. Do đó, việc hộ ông Vũ nêu thiếu diện tích đất nên đề nghị bồi thường, hỗ trợ theo diện tích thực tế hộ đang sử dụng là không có cơ sở xem xét giải quyết.

+ Đối với phần diện tích đất mua của ông Nguyễn Hữu Lộc: UBND xã Phước Thành xác nhận tại Văn bản số 119/UBND-ĐC ngày 09/11/2023 diện tích 143,0m² là do ông Lộc tự phá dỡ đất bờ tre chuyển nhượng bằng giấy viết tay cho ông Nguyễn Văn Vũ, hiện trạng ông Nguyễn Văn Vũ có xây dựng kiên cố, thời điểm xây dựng sau ngày 01/7/2014; căn cứ Khoản 4, Điều 25 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định “*Xây dựng từ ngày 01/7/2014 trở về sau thì không được hỗ trợ. Người có nhà và công trình tự tháo dỡ*”. Do đó không có cơ sở xem xét bồi thường, hỗ trợ.

- Ông Vũ đề nghị hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ ngừng việc cho người lao động: Căn cứ Điều 32 và Khoản 1, Điều 35 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định, hiện nay ông Vũ không cung cấp giấy phép đăng ký kinh doanh và hợp đồng lao động theo quy định nêu trên nên không có cơ sở tính toán hỗ trợ theo quy định.

- Việc ông Vũ đề nghị bồi thường về di chuyển tài sản cho 02 nhà: Sẽ tính toán bổ sung theo quy định.

2. Ông Nguyễn Văn Xứng ở thôn An Sơn 2, xã Phước An: Theo chỉ đạo tại Văn bản số 418/PC-BTCD ngày 04/10/2023 của Ban Tiếp công dân tỉnh.

a) Nội dung đơn: *Giá đất nông nghiệp tính toán bồi thường chưa phù hợp; hỗ trợ chuyển đổi nghề 3 lần đơn giá đất là không phù hợp chưa đạt mức tối đa 5 lần; hỗ trợ ổn định đời sống khi bị di chuyển chỗ ở; chưa tính toán bồi thường phần cây cối, hoa màu, vật kiến trúc, hệ thống ống tưới PVC trên đất bị thu hồi; chưa tính toán, hỗ trợ phần diện tích gò mả trên thửa đất và đề nghị bố trí đất tái định cư.*

b) Kết quả giải quyết:

Vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 210/PC-BTCD ngày 31/10/2023 của Ban Tiếp công dân huyện và Hội đồng BT, GPMB huyện có Văn bản số 272/CV-GPMB ngày 22/11/2023 về việc trả lời nội dung đơn của ông Nguyễn Văn Xứng, với nội dung sau:

- Bồi thường giá đất nông nghiệp trong khu dân cư áp dụng bảng giá số 6 là không có cơ sở để xem xét giải quyết, vì: Căn cứ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ mục kê là đất trồng cây hàng năm khác. Tuy là liền kề khu dân cư nhưng không nằm trong quy hoạch được nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm 1, mục 1 của Bảng giá số 6 Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định quy định **“đổi với thửa đất nông nghiệp (trừ đất lâm nghiệp) trong khu dân cư nông thôn theo quy hoạch đã được nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở tại nông thôn (kể cả thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn) nhưng không được công nhận là đất ở thì giá đất được xác định bằng 1,5 giá đất trồng cây lâu năm hạng 1 (có phân chia vị trí)...”**. Do đó, việc áp dụng tính toán theo bảng giá số 1 là đúng theo quy định.

- Việc hộ nêu hỗ trợ chuyển đổi nghề 3 lần đơn giá đất là không phù hợp, chưa đạt mức tối đa 5 lần: Việc hộ nêu phải hỗ trợ theo mức tối đa 5 lần là không có cơ sở, vì: Căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 36 Quyết định số 14/2019/QĐUBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định **“Hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp quy định tại các Điểm a, b, c Khoản 1, Điều 34 của quy định này (trừ trường hợp hộ gia đình cá nhân là cán bộ công chức của nông lâm trường...) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thì được hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 3 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất do UBND tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích đất được hỗ trợ không vượt hạn mức giao đất nông nghiệp”**. Việc tính toán, hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 3 lần giá đất là đúng quy định.

- Về hỗ trợ ổn định đời sống khi bị di chuyển chỗ ở: Hiện nay, ông Xứng đứng tên kê khai cho 2 hộ là Nguyễn Thị Hồng và Bùi Thị Lang, việc hỗ trợ ổn định đời sống được xác định trên cơ sở % diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng bị thu hồi và số nhân khẩu của hộ gia đình có tên trong sổ hộ khẩu gia đình, theo xác nhận của UBND xã Phước An:

+ Nguyễn Thị Hồng tỷ lệ % diện tích đất nông nghiệp thu hồi là 28,3%, số nhân hộ khẩu 0. Do đó không tính hỗ trợ ổn định đời sống.

+ Bùi Thị Lang tỷ lệ % diện tích đất nông nghiệp thu hồi là 21,6%, số nhân hộ khẩu 7. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 40 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định: Bị thu hồi từ 10% đến 30% được hỗ trợ 3 tháng nếu không di chuyển chỗ ở, 6 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; hộ ảnh hưởng đất ở thuộc diện giải tỏa trắng bố trí tái định cư

và di chuyển chỗ ở. Do đó, hộ được hỗ trợ ổn định đời sống 6 tháng; đã tính 3 tháng và bổ sung 3 tháng.

- Về cây cối, hoa màu và vật kiến trúc, hệ thống ống tưới PVC (trên thửa đất nông nghiệp), Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện đã tính toán phần cây cối hoa màu và vật kiến trúc và mời hộ nhận tiền. Riêng đối với hệ thống tưới PVC không có trong quy định, đang thuê đơn vị tư vấn thẩm định xác định giá trị tiến hành bổ sung.

- Về hỗ trợ phần diện tích có mồ mả: Qua kiểm tra, rà soát thửa đất thổ mộ hộ nêu là thửa đất số 377, tờ bản đồ số 21, diện tích 152,4m², loại đất NTD do Nhà nước quản lý. Do đó, việc hộ đề nghị là không có cơ sở xem xét giải quyết. Việc hộ nêu phần đất này là đất thổ mộ của gia đình đề nghị hộ cung cấp các giấy tờ liên quan chứng minh về nguồn gốc đất để UBND xã Phước An xác nhận làm cơ sở xem xét.

- Về việc hộ đề nghị bố trí đất tái định cư đối với thửa đất số 500, tờ bản đồ số 21, diện tích 191,9m² (đất ở 90m², đất vườn 101,9m²) với diện tích 150m² là không có cơ sở: Vì căn cứ vào diện tích đất ở thu hồi để bố trí tái định cư với diện tích đất tương đương với diện tích đất ở bị thu hồi hoặc theo điều chỉnh quy hoạch đảm bảo về hình thể thửa đất giữa chiều ngang và chiều dài. Qua điều chỉnh giao đất cho hộ là 110m².

3. Bà Trần Thị Chương ở thôn Cảnh An 1, xã Phước Thành: Theo chỉ đạo tại Văn bản số 73/PC-PC ngày 16/10/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và Văn bản số 431/PC-BTCD ngày 10/10/2023 của Ban Tiếp công dân tỉnh.

a) Nội dung đơn: *Đề nghị ngăn chặn chi trả tiền đền bù, hỗ trợ cho các thành viên trong hộ sử dụng đất; chỉ đền bù đất vườn mà không thu hồi và bồi thường đất ở theo hạn mức.*

b) Kết quả giải quyết:

Vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 214/PC-BTCD ngày 31/10/2023 của Ban Tiếp công dân huyện; Hội đồng BT, GPMB huyện có Văn bản số 270/CV-GPMB ngày 22/11/2023 về việc trả lời đơn của bà Trần Thị Chương, với nội dung sau:

- Về ngăn chặn chi trả tiền đền bù, hỗ trợ cho các thành viên trong hộ sử dụng đất: Thửa đất của bà được bồi thường, hỗ trợ đã được UBND huyện Tuy Phước phê duyệt tại Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 30/06/2023 với giá trị 1.016.551.000 đồng. Về nguyên tắc việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người đứng tên chủ thể sử dụng đất. Vì vậy theo Điều 20 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/2/2019 của UBND tỉnh Bình Định về xử lý bồi thường đất trong trường hợp có nhiều người đồng quyền sử dụng đất: *“Trường hợp các thành viên đang đồng quyền sử dụng đất không thỏa thuận được hoặc không thống nhất cử người ủy quyền để nhận tiền bồi thường đất thì việc phân chia tiền bồi thường đất cho những người đồng quyền sử dụng theo kết quả hòa giải của UBND cấp xã hoặc quyết định của cơ quan Tòa án (nếu có)”*. Tuy

nhien, hiện nay tại thửa đất nêu trên có tranh chấp và có đơn đề nghị ngăn chặn chi trả nên số tiền nêu trên Hội đồng BT-GPMB dự án tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuy Phước và đề nghị hộ gia đình bà Chương liên hệ UBND xã Phước Thành giải quyết theo thẩm quyền trong việc tranh chấp đất đai.

- Bồi thường đất vườn mà không bồi thường đất ở: Căn cứ xác nhận UBND xã Phước Thành, thông báo thu hồi đất và biên bản làm việc ngày 07/11/2023 hộ bà Trần Thị Chương thống nhất thu hồi đất HNK (đất vườn cùng thửa đất ở). Do đó, việc yêu cầu tính thu hồi đất ở và bố trí tái định cư là không có cơ sở giải quyết.

4. Ông Hồ Văn Thạt ở xã Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn và một số hộ dân: Theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đơn đề ngày 18/9/2023.

a) Nội dung đơn: *Kiến nghị xem xét, giải quyết việc thu tiền sử dụng đất tái định cư quá cao so với mức giá do Nhà nước ban hành trước đây để thực hiện dự án; không tính toán, bồi thường nhân hệ số 1,2 đối với lô góc.*

b) Kết quả giải quyết:

Về vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 204/PC-BTCD ngày 25/10/2023 của Ban Tiếp công dân huyện; theo đó, ngày 21/11/2023 Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện đã phối hợp với UBND xã Phước An làm việc với ông Hồ Văn Thạt theo các nội dung ông kiến nghị; qua làm việc, ông Hồ Văn Thạt đã thống nhất giá trị bồi thường, hỗ trợ và đồng ý nhận tiền, đồng thời ông Hồ Văn Thạt đã rút đơn kiến nghị.

5. Ông Nguyễn Văn Hùng ở thôn Bình An 1, xã Phước Thành: Theo chỉ đạo tại Văn bản số 435/PC-BTCD ngày 10/10/2023 của Ban Tiếp công dân tỉnh.

a) Nội dung đơn: *Nhà nước thu hồi đất của gia đình nhưng giải quyết, bồi thường không đúng quy định, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình.*

b) Kết quả giải quyết:

Về vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 206/PC-BTCD ngày 25/10/2023 của Ban Tiếp công dân huyện; việc này, ngày 24/10/2023 Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện đã phối hợp với UBND xã Phước Thành làm việc với các hộ dân, trong đó có hộ ông Nguyễn Văn Hùng; qua làm việc, hộ ông Nguyễn Văn Hùng điều chỉnh lại phân tầng xây đá chẻ là 3 lớp đá, sâu 0,75m và nhà 1 tầng, diện tích 84,68m² thành N5. Hộ ông Hùng đã thống nhất giá trị bồi thường, hỗ trợ và nhận tiền, đồng thời ông Nguyễn Văn Hùng đã rút đơn kiến nghị.

6. Bà Nguyễn Thị Thúy ở thôn An Sơn 1, xã Phước An: Theo chỉ đạo tại Văn bản số 458/PC-BTCD ngày 19/10/2023 của Ban Tiếp công dân tỉnh.

a) Nội dung đơn: *Liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ gia đình có nhà, đất bị giải tỏa trắng để thực hiện dự án.*

b) Kết quả giải quyết:

Vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 215/PC-BTCD ngày 31/10/2023 của Ban Tiếp công dân huyện và Hội đồng BT, GPMB huyện có Văn bản số 267/CV-GPMB ngày 22/11/2023 về việc trả lời đơn của bà Nguyễn Thị Thúy, với nội dung sau:

Hộ bị ảnh hưởng tại thửa đất số 475, tờ bản đồ số 14, diện tích 284,6m², diện tích thu hồi 284,6m², hộ thuộc diện giải tỏa trắng. Qua kiểm tra hồ sơ địa chính và xác nhận của UBND xã Phước An: Về nguồn gốc đất của hộ là “chiếm đất bằng chưa sử dụng do Nhà nước quản lý xây dựng nhà năm 2002 ở đến nay, không có tranh chấp, hộ thuộc diện giải tỏa trắng”. Do đó, việc hộ yêu cầu bồi thường 100% giá đất là không có cơ sở, vì: Căn cứ theo quy định tại Khoản 8, Điều 12 và Điểm b, Khoản 6, Điều 40 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định “*Trường hợp hộ gia đình cá nhân sử dụng đất có nhà ở ổn định từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 trên đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý mà tại thời điểm bắt đầu xây dựng nhà ở vi phạm quy định Khoản 3, Điều 22 Nghị định 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và được UBND xã xác nhận là đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp thì được hỗ trợ về đất bằng 30% đơn giá đất ở cụ thể đối với diện tích đất có xây dựng nhà ở thực tế sử dụng bị thu hồi nhưng không vượt hạn mức giao đất ở theo quy định...*”. Do đó, việc hỗ trợ 30% đơn giá đất đối với phần diện tích xây dựng nhà là đúng quy định.

7. Ông Phùng Tấn Chung, Phùng Tấn Bản và Phùng Đình Đôn ở thôn An Sơn 2, xã Phước An: Theo chỉ đạo tại Văn bản số 459/PC-BTCD ngày 19/10/2023 của Ban Tiếp công dân tỉnh.

a) Nội dung đơn: *Liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình có nhà, đất bị ảnh hưởng thực hiện dự án tuyến đường cao tốc Bắc - Nam.*

b) Kết quả giải quyết:

Vấn đề này, Chủ tịch UBND huyện giao Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng BT, GPMB dự án) thực hiện tại Văn bản số 213/PC-BTCD ngày 31/10/2023 của Ban Tiếp công dân huyện, kết quả giải quyết như sau:

- Đối với trường hợp của ông Phùng Tấn Chung, Phùng Tấn Bản; Hội đồng BT, GPMB huyện có Văn bản số 264/CV-GPMB ngày 22/11/2023 về việc trả lời đơn của các ông, theo đó: Các hộ kiến nghị thửa đất số 1181, tờ bản đồ số 14 và thửa đất số 46, 47, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.214,9m², 944,9m². Qua kiểm tra hồ sơ địa chính, xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã Phước An và Thông báo về chủ trương thu hồi đất số 95/TB-UBND ngày 08/6/2022 và số 154/TB-UBND ngày 20/7/2022 của UBND huyện Tuy Phước, các thửa đất trên

có nguồn gốc đất là đất do UBND xã quản lý. Do đó, việc các hộ yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về đất đối với các thửa đất nêu trên là không có cơ sở xem xét.

- Đối với trường hợp ông Phùng Đình Đôn, Hội đồng BT, GPMB huyện có Văn bản số 265/CV-GPMB ngày 22/11/2023 về việc trả lời đơn của ông, theo đó: Kiến nghị thửa đất số 1855, tờ bản đồ số 21, diện tích, 278,6m², diện tích thu hồi 146,2m² sát thửa đất nhà ở và thửa đất số 1053, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.437,4m². Qua kiểm tra hồ sơ địa chính, xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã Phước An và Thông báo về chủ trương thu hồi đất số 154/TB-UBND ngày 20/7/2022 của UBND huyện Tuy Phước; các thửa đất trên có nguồn gốc đất là do UBND xã quản lý. Do đó, việc hộ yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về đất đối với các thửa đất nêu trên là không có cơ sở xem xét.

UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo UBND tỉnh, Ban pháp chế HĐND tỉnh biết chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (báo cáo);
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- VP Huyện ủy, Thanh tra huyện;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện;
- Phòng TNMT, KT&HT huyện;
- UBND xã: Phước Thành, Phước An;
- CVP, PCVPKT;
- Ban Tiếp công dân huyện (theo dõi);
- Lưu: VT, K1, K8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam